

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 143; khoản 2 Điều 146; Điều 149; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 144/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2025, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản sau khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà Trần Thị Phương T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số A đường A, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Hứa Văn T1, sinh năm 1961.

Địa chỉ thường trú: Số A B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cư trú: Chung cư H - Lô B, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15/8/2025, bà Trần Thị Phương T và ông Hứa Văn T1 tự nguyện ly hôn, tự khai không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Trần Thị Phương T và ông Hứa Văn T1 tự khai không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Nhận thấy sự thỏa thuận nêu trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Phương T và ông Hứa Văn T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Trần Thị Phương T và ông Hứa Văn T1 tự khai không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Phương T và ông Hứa Văn T1 không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Bà Trần Thị Phương T và ông Hứa Văn T1 tự khai không có nợ chung, không có nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị Phương T và ông Hứa Văn T1 phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền bà Trần Thị Phương T và ông Hứa Văn T1 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0008686 ngày 12/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Bà Trần Thị Phương T và ông Hứa Văn T1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh) (Giấy chứng nhận kết hôn số 41, quyền số 01/2012, ngày 10/08/2012);
- Phòng THADS khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Thị Bích Trâm